

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THANH HÓA
TỈNH LONG AN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 11/2025/HS-ST
Ngày 22 - 3 - 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH HÓA, TỈNH LONG AN

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Hương

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Huỳnh Anh Huy

Ông Tạ Duy Bình

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Phạm Văn Vĩnh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thanh Hóa, tỉnh Long An.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Hóa, tỉnh Long An tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Trọng Ngân - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 3 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Hóa, tỉnh Long An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 05/2025/TLST-HS ngày 03 tháng 02 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/2025/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 03 năm 2025 đối với bị cáo:

Phạm Vũ L, sinh năm 1991 tại Long An; Nơi cư trú: Ấp Sơn Hòa, xã Sơn Phú, huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 05/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phạm Văn Anh (sống) và bà Nguyễn Thị Lê (chết); vợ là Hồ Thị Chăm, sinh năm 1994 và 02 người con đưa lớn nhất sinh năm 2014, đưa nhỏ nhất sinh năm 2021. Bị cáo có 10 anh, chị em ruột.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Thanh Hóa (nay là Phân trại tạm giam khu vực huyện Thanh Hóa) từ ngày 25/11/2024 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Ông Lê Ngọc Th, sinh năm 1965 (Vắng mặt); Địa chỉ: Khu phố 2, thị trấn Thanh Hoá, huyện Thanh Hoá, tỉnh Long An.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ Bà Điệp, sinh năm 1954 (Có mặt); Địa chỉ: Ấp 1, xã Tân Đông, huyện Thanh Hóa, tỉnh Long An

+ Ông Nguyễn Văn Thi Nh, sinh năm 1965 (Vắng mặt); Địa chỉ: Ấp Hoà Quới, xã Hoà Tịnh, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do cần tiền tiêu xài cá nhân, khoảng 06 giờ ngày 18/11/2024, Phạm Vũ L điều khiển xe mô tô biển số 59L2 – 408.90 đi từ huyện Tân Phước, tỉnh Tiền Giang đến nhà ông Lê Ngọc Th thuộc Ấp 1, xã Thanh An, huyện Thanh Hóa, tỉnh Long An để tìm tài sản lấy trộm. Do trước đây L từng làm thuê cho ông Thiện nên biết vị trí để chìa khóa cổng và nhà, L lấy chìa khóa mở cổng rào và cửa nhà rồi vào lấy trộm lấy 01 bình ắc quy Đồng Nai loại 12V-150 Ampe; 01 bình ắc quy Globe loại 12V-150 Ampe và 01 máy cưa cây loại Shindaiqua. L mang bình ắc quy và máy cưa vừa trộm được để lên xe mô tô rồi điều khiển theo hướng Quốc lộ 62 về Thành phố Tân An. L đến tiệm thu mua ve chai của bà Điệp thuộc Ấp 1, xã Tân Đông, huyện Thanh Hóa, tỉnh Long An bán hai bình ắc quy được số tiền 1.340.000 đồng, sau đó L điều khiển xe mang máy cưa cây đến nhà Nguyễn Văn Thi Nh thuộc ấp Hòa Quới, xã Hòa Tịnh, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang bán với giá tiền 1.000.000 đồng, số tiền có được L tiêu xài cá nhân. Tại Cơ quan điều tra, L đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Theo bản kết luận định giá tài sản số 1778/KL.HĐĐGTS ngày 26/11/2024, của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Thanh Hóa kết luận: 01 bình Ắc quy Đồng Nai 12V-150 Ampe có giá trị 1.980.000 đồng; 01 bình Ắc quy Globe 12V-150 Ampe có giá trị 1.980.000 đồng; 01 máy cưa cây Shindaiwa có trị giá 3.433.000 đồng (Ba triệu bốn trăm ba mươi ba nghìn đồng). Tổng giá trị tài sản tại thời điểm định giá là 7.393.000 đồng.

Cơ quan CSĐT Công an huyện Thanh Hóa đã thu giữ và xử lý: Trả lại cho ông Lê Ngọc Th 01 bình Ắc quy Đồng Nai 12V-150, 01 bình Ắc quy Globe 12V-150 Ampe và 01 máy cưa cây Shindaiwa.

Cơ quan CSĐT Công an huyện Thanh Hóa đã nhập kho vật chứng: 01 xe mô tô màu đỏ biển số 59L2-408.90; 01 điện thoại di động Galaxy A14; 01 sim Viettel 4G; 01 áo sơ mi sọc ca rô trắng-đen dài tay; 01 quần Kaki ngắn; 01 mũ bảo hiểm màu xanh-đen.

Các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Phạm Vũ L phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có thái độ thành khẩn khai báo.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại ông Lê Ngọc Th vắng mặt. Tuy nhiên trong quá trình điều tra đã nhận lại tài sản bị mất trộm và không yêu cầu bị cáo bồi thường. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Văn Thi Nh vắng mặt nhưng trong quá trình điều tra ông Nhỏ không yêu cầu bị cáo L phải bồi thường thiệt hại cho mình. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Điệp có mặt tại phiên tòa không yêu cầu bị cáo bồi thường và có ý kiến xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Cáo trạng số: 05/CT-VKSTH ngày 06 tháng 02 năm 2025 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Thạnh Hóa đã truy tố bị cáo Phạm Vũ L về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

** Tại phiên tòa:*

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạnh Hóa, tỉnh Long An giữ nguyên nội dung Cáo trạng đã truy tố. Sau khi phân tích tính chất của hành vi và hậu quả xảy ra đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Phạm Vũ L phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Về hình phạt: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; xử phạt bị cáo từ 09 tháng đến 12 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 25/11/2024.

- Về xử lý vật chứng: Trả lại cho bị cáo 01 áo sơ mi sọc ca rô trắng-đen dài tay; 01 quần Kaki ngắn.

Tịch thu sung Ngân sách nhà nước: 01 xe mô tô màu đỏ biển số 59L2-40890; 01 điện thoại di động Galaxy A14;

Tịch thu tiêu hủy: 01 sim Viettel 4G, 01 mũ bảo hiểm màu xanh-đen.

- Về trách nhiệm dân sự: Các bên đã thỏa thuận xong, không yêu cầu gì khác nên không xem xét giải quyết.

Bị cáo thừa nhận hành vi của mình đúng như cáo trạng và lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát đã nêu, không có ý kiến tranh luận.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại ông Lê Ngọc Th vắng mặt. Tuy nhiên trong quá trình điều tra đã nhận lại tài sản bị mất trộm và không yêu cầu bị cáo bồi

thường đồng thời có ý kiến xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Văn Thì Nh vắng mặt nhưng trong quá trình điều tra ông Nhỏ không yêu cầu bị cáo L phải bồi thường thiệt hại cho mình. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Diệp có mặt tại phiên tòa không yêu cầu bị cáo bồi thường và có ý kiến xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Nói lời sau cùng trước khi Hội đồng xét xử vào phòng nghị án: Bị cáo biết việc làm của mình là sai trái, ăn năn hối cải và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, các hành vi của Điều tra viên, Kiểm sát viên đều tuân thủ đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có khiếu nại, tố cáo hành vi, quyết định của cơ quan tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Về sự vắng mặt của người tham gia tố tụng: Xét thấy, bị hại ông Lê Ngọc Th có đơn xin vắng mặt và đã có lời khai tại các biên bản ghi lời khai và không có yêu cầu gì khác, ông Nguyễn Văn Thì Nh vắng mặt nhưng ông Nhỏ có lời khai tại cơ quan điều tra và không yêu cầu bị cáo bồi thường nên căn cứ vào Điều 292, 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Hội đồng xét xử quyết định vẫn tiến hành xét xử vắng mặt đối với bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan.

[3] Về nội dung:

3.1 Khoảng 06 giờ 30 phút ngày 18/11/2024, lợi dụng sơ hở trong lúc quản lý tài sản, Phạm Vũ L đã lén lút chiếm đoạt 01 bình Ấc quy Đồng Nai 12V-150 Ampe, 01 bình Ấc quy Globe 12V-150 Ampe và 01 máy cưa cây loại Shindaiwa có tổng giá trị là 7.393.000 đồng tại nhà của ông Lê Ngọc Th thuộc Ấp 1, xã Thạnh An, huyện Thạnh Hóa, tỉnh Long An .

3.2. Tại phiên tòa, bị cáo Phạm Vũ L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp khách quan với lời khai người làm chứng; bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ có liên quan; các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Trên cơ sở đó có đủ bằng chứng khách quan để kết luận rằng bị cáo Phạm Vũ L đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm khoản 1, Điều 173 Bộ luật Hình sự. Như vậy, Cáo trạng số 05/CT-VKSTH ngày 06 tháng 02 năm 2025 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Thạnh Hóa truy tố Phạm Vũ L với tội danh và điều luật nêu trên là có cơ sở, đúng theo quy định của pháp luật.

Hành vi của bị cáo Phạm Vũ L là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu về tài sản của chủ sở hữu được pháp luật bảo vệ làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự xã hội tại địa phương, gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Tại thời điểm phạm tội, bị cáo đã trưởng thành có đầy đủ sức khỏe và năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác là hành vi vi phạm pháp luật nhưng vì lòng tham, bị cáo đã lợi dụng sự sơ hở của bị hại để thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Do đó, cần phải có một hình phạt tương xứng với hành vi của các bị cáo để răn đe và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo được bị hại Lê Ngọc Th, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Diệp đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự nên khi lượng hình cũng cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về mức hình phạt đối với bị cáo Phạm Vũ L là có cơ sở theo quy định pháp luật.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại ông Lê Ngọc Th vắng mặt. Tuy nhiên trong quá trình điều tra đã nhận lại tài sản bị mất trộm và không yêu cầu bị cáo bồi thường đồng thời có ý kiến xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Văn Thi Nh vắng mặt nhưng trong quá trình điều tra ông Nhỏ không yêu cầu bị cáo L phải bồi thường thiệt hại cho mình. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Diệp có mặt tại phiên tòa không yêu cầu bị cáo bồi thường và có ý kiến xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[7] Về các biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Về xử lý vật chứng:

- Trả lại cho bị cáo 01 áo sơ mi sọc ca rô trắng-đen dài tay; 01 quần Kaki ngắn.
- Tịch thu sung Ngân sách nhà nước: 01 xe mô tô màu đỏ biển số 59L2-40890; 01 điện thoại di động Galaxy A14;
- Tịch thu tiêu hủy: 01 sim Viettel 4G, 01 mũ bảo hiểm màu xanh-đen.

[8] Về án phí: Bị cáo Phạm Vũ L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo **Phạm Vũ L** phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Phạm Vũ L 09 (Chín) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn thi hành án được tính từ ngày 25/11/2024.

Áp dụng Điều 329 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tiếp tục tạm giam bị cáo Phạm Vũ L 45 (bốn mươi lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án (ngày 22/3/2025).

Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Trả lại cho bị cáo Phạm Vũ L 01 áo sơ mi sọc ca rô trắng-đen dài tay; 01 quần Kaki ngắn (kiểu quần sọt).

Tịch thu sung Ngân sách nhà nước: 01 xe mô tô màu đỏ biển số 59L2-40890, số máy LC125FMH01151619, số khung VTMPCH102YT011519; 01 điện thoại di động Galaxy A14, số seri R9WWBOLHBK màu đen;

Tịch thu tiêu hủy: 01 sim Viettel 4G số 898404800939323155, 01 mũ bảo hiểm màu xanh-đen.

Vật chứng trên hiện do Chi cục thi hành án dân sự huyện Thanh Hoá quản lý theo Quyết định chuyển vật chứng số 05/QĐ-VKS ngày 06/02/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Hóa.

2. Về án phí: Áp dụng Điều 135 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH/QH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Phạm Vũ L phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm sung vào ngân sách Nhà Nước.

3. Bị cáo, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày Tòa án niêm yết bản án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án chỉ có quyền kháng cáo trong phạm vi có liên quan.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- TAND tỉnh Long An;
- VKSND tỉnh Long An;
- VKSND huyện Thạnh Hóa;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạnh Hóa;
- Phân trại tạm giam Khu vực huyện Thạnh Hóa;
- Sở Tư pháp tỉnh Long An;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Kim Hương